

NGƯỜI KỂ CHUYỆN VÀ ĐIỂM NHÌN TRẦN THUẬT TRONG NHỮNG NGƯỜI ĐÀN BÀ TẮM CỦA THIẾT NGUNG

Đỗ Thu Thủy*, Võ Đan Linh

Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

*Email: dothuy.dhkh@gmail.com

Ngày nhận bài: 8/3/2019; ngày hoàn thành phản biện: 11/3/2019; ngày duyệt đăng: 02/10/2019

TÓM TẮT

Những người đàn bà tắm là cuốn tiểu thuyết miêu tả thành công bức tranh hiện thực xã hội Trung Quốc từ những năm đầu của phong trào Cách mạng Văn hoá cho đến những năm cuối của thế kỷ XX. Để làm được điều này, Thiết Ngung đã sử dụng nhuần nhuyễn và sáng tạo đa dạng người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật độc đáo. Tác giả đi từ người kể chuyện ngôi thứ nhất đến người kể chuyện ngôi thứ ba để kể câu chuyện của một giai đoạn lịch sử không thể quên. Đa điểm nhìn trần thuật cùng hướng tâm sự kiện giúp khám phá bi kịch nội tâm nhân vật. Sau đó là sự lồng xen điểm nhìn trần thuật giúp hoàn thiện bức tranh hiện thực trong *Những người đàn bà tắm* của Thiết Ngung, từ đó tạo nên sức hút riêng cho một tác phẩm vốn được xem là đi đến tận cùng ngõ ngách tâm hồn của người phụ nữ.

Từ khóa: Điểm nhìn, Người kể chuyện, Thiết Ngung.

Nằm trong trào lưu “văn học vết thương”, *Những người đàn bà tắm* của Thiết Ngung đã tái hiện một thời kỳ đầy biến động với bức tranh hiện thực xã hội và thân phận của những con người bị cơn bão Cách mạng Văn hoá nhấn chìm trong sự đắng cay khổ nhục. Đó không chỉ là thân phận của những thanh niên trí thức trực tiếp bị ảnh hưởng bởi Cách mạng văn hoá, mà còn cả những phận người suốt cuộc đời mang theo những chấn thương tinh thần. Và sâu xa hơn chính là giá trị hiện thực cùng những tầng nghĩa mà tác giả Thiết Ngung gửi gắm qua những trang tiểu thuyết của mình.

Bên cạnh những thành công về mặt nội dung của tác phẩm, thì sự đa dạng người kể chuyện cùng với đa điểm nhìn trần thuật, kết hợp với sự lồng xen điểm nhìn trần thuật cũng là một trong những nguyên nhân khiến *Những người đàn bà tắm* được xem là một trong những cuốn tiểu thuyết thành công của Thiết Ngung trên phương diện phản ánh hiện thực xã hội.

Người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật trong “Những người đàn bà tắm” của Thiêt Ngưng

1. ĐA DẠNG NGƯỜI KỂ CHUYỆN – THỦ PHÁP NGHỆ THUẬT GIÚP THỂ HIỆN GIÁ TRỊ HIỆN THỰC TRONG NHỮNG NGƯỜI ĐÀN BÀ TẮM CỦA THIẾT NGƯNG

1.1. Người kể chuyện ngôi thứ nhất

Xuyên suốt toàn bộ mười chương của *Những người đàn bà tắm*, chúng ta có thể thấy được người kể chuyện ngôi thứ nhất xuất hiện chủ yếu dưới hình thức độc thoại nội tâm, và đối thoại thư tín của nhân vật. Bức thư đầm nước mắt tố cáo mẹ ngoại tình của Khiêu viết cho bố là Doãn Xích Tâm, hay sáu mươi tám bức thư của Phương Kăng gửi cho Khiêu chính là sự bộc lộ rõ nhất cái “tôi” của nhân vật. Trong bức thư ấy, Khiêu đã kể hết cho bố nghe nỗi đau cũng như sự tức giận khi chứng kiến mẹ mình ngoại tình: “Con phải vạch trần mẹ để cho bố biết. Từ ngày mẹ về nhà không chịu chăm sóc chúng con... Mẹ nói đàn áo len cho con và em nhưng mẹ lại đàn áo cho bác sĩ Đường... Có bao nhiêu thời gian mẹ đều dành cho ông ấy, con thật không hiểu nổi ra sao nữa!” [5, tr. 97-98].

Bằng góc nhìn của người kể chuyện ngôi thứ nhất xưng “con” – cô bé Tiểu Khiêu, từng chi tiết, bằng chứng của việc Chương Vũ ngoại tình được tái hiện. Bức thư ấy không đến được tay của Doãn Xích Tâm, nhưng những lời tâm sự của cô bé Tiểu Khiêu năm nào đã chạm đến trái tim của người đọc. Một đứa trẻ chứng kiến cảnh mẹ mình ngoại tình, nhưng bất lực không biết phải làm gì. Một đứa trẻ chưa đủ lớn để có thể đối thoại trực tiếp với người mẹ đang lún sâu vào sai lầm chỉ có thể viết thư mách bố. Người đọc không chỉ cảm nhận được sự chân thật trong chi tiết mà còn cảm nhận được sự đau đớn, tủi hờn của một đứa trẻ đáng lẽ đã có cuộc sống hạnh phúc nếu như Cách mạng Văn hoá không diễn ra.

Người kể chuyện ngôi thứ nhất còn xuất hiện trong những bức thư của Phương Kăng. Lúc này, Phương Kăng từ một nhân vật được tái hiện qua dòng hồi ức của Khiêu trở thành người kể chuyện ngôi thứ nhất: “Trước khi anh lấy vợ cũng đã có một người đàn bà, người đàn bà một chân mà nông trường gán cho anh, lớn hơn anh mười lăm tuổi. Đó là một cụ đàn bà điên cuồng, tai ngược” [5, tr. 53]. Từ những dòng thư mà trong đó nhân vật kể lại, những chuỗi ngày đau khổ cả về thể xác lẫn tinh thần của Phương Kăng: “đêm cụ ta trói anh lại, dùng cái dùi khâu giày đâm vào cánh tay, vào đùi anh, đâm không sâu, chỉ đủ để chảy máu” [5, tr. 53] được tiết lộ đến Khiêu cũng như bạn đọc. Những góc khuất trong cuộc đời Phương Kăng lần lượt được hé lộ qua những câu chữ anh ta tâm sự với Khiêu trên những bức thư. Đó cũng là bí mật lớn của cuộc đời anh ta mà nếu không do chính anh ta lúc này hoá thân thành người kể chuyện ngôi thứ nhất tiết lộ với Khiêu thì không ai có thể biết được. Cũng thông qua những bức thư, qua những lời tâm sự thấm đẫm sự chua chát của Phương Kăng, độc giả có thể cảm nhận được một khát vọng sống mạnh mẽ của nhân vật này. Hiện thực cuộc sống không vùi dập được Phương Kăng, Cách mạng Văn hoá chỉ càng làm anh ta thêm khao khát được sống, khao khát được “vượt lên” và phục thù: “Nhưng không thể vì thế mà

ting thần **anh** hoảng loạn, **anh** nghĩ có thể ra cửa sẽ gặp núi, khi **anh** ra khỏi căn nhà thấp lè tè thì thấy ngọn núi ngàn năm đứng trầm mặc không thay đổi, khi **anh** thấy những con gà chạy nháy ngoài sân và những bãi phân bò nóng hôi trên mặt đường, thì nguyện vọng sống lại trở nên mãnh liệt” [5, tr.53].

Thế giới nội tâm phức tạp của Phương Kăng dần dần được bộc lộ qua những bức thư anh ta nói chuyện với Tiểu Khiêu. Nhờ vậy mà độc giả có thể hiểu thấu được khát vọng vươn lên trong cùng cực, cũng như nguyên nhân của sự tha hoá về mặt tính cách sau này của anh ta. Đồng thời, lời kể của chính Phương Kăng – một nhân chứng sống chính là sự tố cáo mạnh mẽ những tổn thương mà Cách mạng Văn hoá gây ra. Bị hành hạ cả về thể xác, bị bạo ngược về mặt tinh thần, đó là bi kịch chung không chỉ của những người phụ nữ mà còn của cả những người đàn ông trong thời kỳ này.

Người kể chuyện ngôi thứ nhất trong *Những người đàn bà tắm* của Thiết Ngung còn được thể hiện thông qua hình thức tự truyện nằm ở chương thứ hai: “Thời của những cái gối” giữa Khiêu và Trần Tại trong tác phẩm. Đây thực chất là một cuộc đối thoại ngầm dưới hình thức tự truyện của hai nhân vật. Trên bố cục văn bản tác phẩm, Thiết Ngung đã tạo nên một cuộc chạy song song giữa hai người kể chuyện ngôi thứ nhất Tiểu Khiêu và Trần Tại: “Tại sao **tôi** gặp anh toàn những lúc không may mắn nhất. (...) Tôi hôm **tôi** đứng bên vỉa hè đâm thủng thư quên rằng người khác có thể trông thấy, rất có thể bị bắt. (...) Anh đã trông thấy **tôi** không ra sao, anh đã nhìn **tôi** trong bao lâu? Ngay từ khi **tôi** đến bên thủng thư thì anh đã bắt đầu theo dõi **tôi** hay anh mới phát hiện và hỏi tôi ngay?” [5, tr.102-103].

Và: “Vào buổi trưa hè, **tôi** một mình chơi nhảy dây chun ở trước cửa (...) **Tôi** vươn nhẹ chân, vươn nhẹ chân phải lên sợi dây nhưng động tác quá mạnh, mất thăng bằng, **tôi** ngã (...) **Tôi** lại trông thấy anh, **tôi** nhận ra anh, người tôi hôm ấy nói với **tôi** “em làm sao thế”. Vào lúc anh đi xe đạp qua, anh trông thấy **tôi** ngã” [5, tr.104].

Đáp lại lời kể của Tiểu Khiêu, chúng ta có thể bắt gặp ngay lời tự thuật của Trần Tại: “Tại sao những lúc em có điều không may lại gặp **tôi**? Buổi tối trời nổi gió hôm đó, **tôi** đã gặp một cô bé nhỏ nhắn đứng ôm lấy thùng thư mà khóc, em khóc không tự giác, lại còn đâm vào thùng thư, lúc đó **tôi** chưa nhìn rõ mặt em, nhưng trên con người em, bóng đen trên người em, thật lạ kỳ **tôi** cảm nhận được nỗi đau sâu sắc chưa từng gặp” [5, tr.107].

Và: “Buổi trưa hè năm ấy, buổi trưa mà em nhảy dây bị ngã, kỳ thực **tôi** cũng cố ý đi xe qua đó. **Tôi** mong thấy em ngã, mong gặp em giữa ban ngày. (...) **Tôi** muốn nói **tôi** yêu khuôn mặt lợt lem kia của em, yêu dáng đi khập khiễng nhưng giả vờ nhẹ nhàng vì sĩ diện của em (...) Nhưng có sao đâu, **tôi** yêu em là việc của tôi” [5, tr.108].

Ở đây chúng ta thấy, hai người kể chuyện ngôi thứ nhất này đã có sự đan cài và hỗ trợ cho nhau. Những biến cố trong cuộc đời của Tiểu Khiêu, của Trần Tại; sự giằng xé nội tâm của cả hai nhân vật trước những biến cố lớn của cuộc đời được phơi bày ra

Người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật trong “Những người đàn bà tắm” của Thiết Ngung

trước mắt độc giả. Người đọc có thể chạm vào thấu nỗi đau sâu thẳm của Khiêu khi viết lá thư mách bố việc mẹ ngoại tình, cũng như đồng cảm trước sự đau khổ của Trần Tại khi phải giữ kín tình yêu của mình với Khiêu trong một thời gian dài. Bằng hình thức song song của hai ngôi kể thứ nhất, thì câu chuyện người này kể chính là sự bổ sung hoàn hảo cho người kia, lời kể của Trần Tại sẽ giải đáp hoài nghi cho lời kể của Tiểu Khiêu. Hai người kể chuyện này sẽ kết nối cùng nhau tạo thành một câu chuyện hoàn hảo giải thích cho mọi nghi ngờ của độc giả, cung cấp cho độc giả chìa khoá để có thể đi sâu vào thế giới nội tâm nhân vật, thấu hiểu những ước mơ thầm kín, những nỗi đau riêng tư, những ám ảnh vô thức; đồng thời tái hiện một cách chính xác nhất về số phận con người thời kỳ Cách mạng Văn hoá.

1.2. Người kể chuyện ngôi thứ ba

Bên cạnh người kể chuyện ngôi thứ nhất, Thiết Ngung còn sử dụng hình thức người kể chuyện ngôi thứ ba. Nếu như người kể chuyện ngôi thứ nhất mang tính chất chủ quan thì người kể chuyện ngôi thứ ba hoàn toàn khách quan với điểm nhìn trần thuật trung lập. Trong *Những người đàn bà tắm*, chúng ta thấy luôn tồn tại một người kể chuyện khách quan, biết tuốt tất cả mọi chuyện, từ câu chuyện cô giáo Đường Tân Tân bị đấu tố, câu chuyện của ba mẹ Tiểu Khiêu ở nông trường Phúc An, chuyện tình giữa Khiêu và Phương Kăng... cho đến cuộc sống của Phàm ở nước Mỹ và lần lượt trần thuật lại cho bạn đọc.

Thiết Ngung đã khắc họa lại cuộc sống ngột ngạt thời kỳ Cách mạng Văn hoá, sự tha hoá của con người cũng như thân phận đầy bi kịch của giới trí thức qua sự kiện đám đông cuồng nộ đấu tố cô giáo Đường Tân Tân. Quang cảnh cuộc đấu tố năm đó như một thước phim quay chậm được gửi đến độc giả qua hình thức kể chuyện ngôi thứ ba: *“Cả sân trường sôi sục, trên sân khấu người đứng lối nhỏ. Học sinh ngồi dưới không còn trật tự nữa, chúng xô đẩy, có đứa trèo lên ghế, có đứa chen nhào nhào lên sân khấu để nhìn cho rõ”*[5, tr.59]. Tất cả đều được kể lại bằng một giọng điệu trần thuật hết sức khách quan, nhưng đủ để bạn đọc cảm nhận được số phận bi thảm của cô giáo Đường Tân Tân lúc ấy. Giữa một đám đông bị kích động, giữa những con người đang say máu “đấu tố”, số phận cô giáo Đường Tân Tân dường như đã được định đoạt. Người kể chuyện ngôi thứ ba lạnh lùng kể lại cảnh cô giáo bị bắt phải hôn giày: *“Hắn vừa nói vừa dí giày vào mặt cô giáo, một nữ sinh đến gần ấn đầu cô giáo xuống bắt cô áp miệng vào chiếc giày của thằng kia. Rất nhiều chiếc chân cùng giờ ra, bắt cô giáo phải áp miệng vào những chiếc giày đây bụi bẩn”*[5, tr 59]. Người kể chuyện càng lạnh lùng, càng khách quan chừng nào thì người đọc càng đau xót cho số phận những con người trí thức thời ấy.

Với Đường Phi – một người con gái đẹp nhưng thể xác và tinh thần chẳng chịt vết thương, tác giả luôn dùng ngôi kể thứ ba khi kể lại những mối tình mà cô đã trải qua. Từ mối tình với đội trưởng giày trắng, Phi *“thần nhiên ngồi sau xe và ôm eo hắn, hút thuốc với hắn”*[7, tr146], đến gã diễn viên múa *“nấn nấn đầu gối nhỏ nhắn của Phi, rồi bàn*

tay ấy tiếp tục tiến đến eo Phi, nhẹ nhàng luồn qua lân áo trong có dây lung da thắt ngang..."[5, tr.154], anh công nhân tên Thích đã từng "cởi áo bông trải xuống đất, bế Đường Phi lên và đặt vào tấm áo còn vương hơi ấm" [5, tr.237]..., chưa khi nào tác giả để cho Phi tự thuật. Tất cả đều được kể lại bằng người kể chuyện ngôi thứ ba hết sức khách quan. Ở đây, ta có thể thấy được dụng ý nghệ thuật của Thiết Ngung. Sử dụng người kể chuyện ngôi thứ ba, tác giả đã tạo ra một khoảng cách để người đọc tự đánh giá con người của nhân vật. Đường Phi hư hỏng, nổi loạn hay Đường Phi tội nghiệp, Đường Phi đáng thương hay đáng giận, con người Đường Phi với những nỗi đau chất chứa từ thời thơ ấu. Tất cả đều do người đọc tự quyền cảm nhận thông qua những sự kiện và tình tiết được kể lại một cách khách quan đến lạnh người.

Cuộc sống của những người trí thức bị buộc về nông thôn lao động cũng được kể lại thông qua người kể chuyện ngôi thứ ba trong *Những người đàn bà tấm* của Thiết Ngung bằng cái nhìn khách quan. Sự kiện vợ chồng Doãn Xích Tâm phải từ Bắc Kinh về Phúc An, rồi từ Phúc An về nông trường Vĩ Hà chính là hình ảnh thu nhỏ của "Phong trào tiến về nông thôn" do Mao Trạch Đông triển khai vào năm 1968. Tuy nhiên, cuộc sống ở những vùng nông thôn đó không bao giờ là thiên đường, nhất là đối với tầng lớp trí thức vốn quen cầm bút hơn cầm cuốc, cầm cày. Hiện thực phũ phàng ở tại những nông trường lao động đó đã được kể lại thông qua người kể chuyện ngôi thứ ba: "Họ ở với nhau trong những căn nhà tập thể lớn, đàn ông thì ở với đàn ông, đàn bà thì ở với đàn bà, nhà thì trống rỗng. Lao động cụ thể của họ là đóng gạch cho nông trường. Doãn Xích Tâm hàng ngày phải kéo xe bò nặng nề, Chương Vũ thì hai tay đeo găng tay vải to xù đứng xếp gạch lên xe" [5, tr 65].

Ở đây, người kể chuyện ngôi thứ ba đã đóng vai trò là người ghi chép và phục dựng hiện thực xã hội của thời kỳ Cách mạng Văn hoá. Đây là thời kỳ mà con người bị đày đoạ, tước đoạt nhân quyền, kể cả quyền được làm chồng và làm vợ. Đây cũng chính là một trong những nguyên nhân dẫn đến bi kịch của gia đình Doãn Xích Tâm, và tạo nên vết thương lớn không bao giờ khép miệng của bốn người trong gia đình này. Thông qua lời kể khách quan của người kể chuyện được mệnh danh biết tuốt này, người đọc có thể hiểu được cuộc sống khổ cực không chỉ về vật chất, mà còn tinh thần của những con người sống và đi qua khoảng thời gian đen tối trong lịch sử này.

Sự kết hợp của người kể chuyện ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba trong *Những người đàn bà tấm* của Thiết Ngung là một trong những thủ pháp giúp tái hiện được nhiều chiều của hiện thực, đồng thời thể hiện được đời sống nội tâm của nhân vật. Độc giả vừa có thể đi sâu khám phá được nỗi đau của nhân vật, vừa thấu hiểu được thân phận của những con người lớn lên, trưởng thành và thoát ly từ Cách mạng Văn hoá Trung Quốc.

Người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật trong “Những người đàn bà tắm” của Thiêt Ngung

2. ĐIỂM NHÌN TRẦN THUẬT TRONG NHỮNG NGƯỜI ĐÀN BÀ TẮM CỦA THIẾT NGUNG

2.1. Đa điểm nhìn trần thuật nhưng cùng hướng tâm sự kiện – thủ pháp giúp khám phá bi kịch nội tâm nhân vật

Không giống như những tiểu thuyết truyền thống, *Những người đàn bà tắm* của Thiêt Ngung có rất nhiều người kể chuyện ngôi thứ nhất xung tôi. Mặc dù người kể chuyện xung tôi chủ đạo trong tác phẩm là Doãn Tiểu Khiêu, nhưng xung quanh nhân vật này vẫn luôn có những người kể chuyện xung tôi khác bổ sung vào việc tường thuật hoàn chỉnh câu chuyện. Chính điều này đã khiến cho điểm nhìn trần thuật trong *Những người đàn bà tắm* vừa có sự luân chuyển từ nhân vật này sang nhân vật khác khi cùng đánh giá về một sự kiện. Nhờ vậy, những sự kiện chính trong tác phẩm sẽ được tái hiện một cách sinh động, đầy đủ, và độc giả cũng sẽ có cái nhìn đa chiều khi tiếp nhận tiểu thuyết *Những người đàn bà tắm* của Thiêt Ngung.

Mối quan hệ chằng chéo giữa các nhân vật trong *Những người đàn bà tắm* chính là nền tảng để Thiêt Ngung tạo nên sự di chuyển điểm nhìn giữa các nhân vật. Cùng liên quan tới một sự kiện, song mỗi nhân vật qua điểm nhìn trần thuật của mình lại có cách đánh giá nhìn nhận mang tính chủ quan riêng. Điều này được thể hiện rõ qua sự kiện bé Thuyên qua đời nằm ở chương “*Mèo soi gương*” của tác phẩm. Nếu lấy bé Thuyên là nhân vật trung tâm trong mối quan hệ của gia đình Doãn Xích Tâm, thì có thể nói sự kiện bé Thuyên qua đời chính là tâm điểm quy tụ rất nhiều điểm nhìn trần thuật của rất nhiều nhân vật liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến bé như: Tiểu Khiêu, Tiểu Phàm, Chương Vũ, Doãn Xích Tâm... Và mỗi điểm nhìn trần thuật mang tính chủ quan sẽ lần lượt hé lộ những góc khuất nội tâm, cũng như những cung bậc cảm xúc khác nhau của từng nhân vật sau cái chết của bé Thuyên. Là người chứng kiến trực tiếp cảnh bé Thuyên: “*chạy thẳng tới, chạy thẳng và thẳng tới công thoát nước*” [5, tr.174], cả hai chị em Khiêu và Phàm đều có những chấn động tâm lý riêng của mình. Cái chết của bé Thuyên như bóng ma ám ảnh cuộc đời của hai chị em, song nỗi đau để lại riêng với mỗi người lại không giống nhau. Với Khiêu đó là sự sợ hãi, sợ hãi một ngày nào đó người khác sẽ biết Khiêu chính là kẻ thấy em gái chết mà không cứu. Qua điểm nhìn của Khiêu, độc giả sẽ thấy được Khiêu đã sống trong nỗi dày vò như thế nào: “*Khiêu nén chặt nỗi sợ trong lòng với mục đích quên đi nỗi sợ. Đó là một tâm tư không thể trao đổi với ai khác (...)* Kẻ giết người, Khiêu nghìn lần nghĩ...” [5, tr.197]. Cũng mang trong mình nỗi sợ hãi như Khiêu, song Phàm lại có suy nghĩ trốn chạy chứ không dám đối mặt như Khiêu. Điểm nhìn bên trong của nhân vật Phàm đã khiến cho người đọc hiểu tại sao Phàm luôn hèn học với Khiêu, luôn chối bỏ đất nước Trung Quốc, bởi vì trong thâm tâm Phàm, cái chết của bé Thuyên không phải do Phàm gây ra mà là do Khiêu. Và Phàm đã trốn chạy, sự dằn vặt nội tâm của Phàm đã thú nhận điều ấy với độc giả: “*Ai có thể chứng minh được khi Phàm cất bước về phía trước là thật sự muốn cứu người? Có thể*

do sự sợ hãi Phàm đã đưa tay cho Khiêu, hôm ấy hai chị em nắm tay đứng song đôi. Suốt đời Phàm không muốn nghĩ đến điều ấy...”[5,tr.298].

Sự trốn chạy khiến cho Phàm mãi mãi xa cách Khiêu, dù cho cả hai người năm ấy từng nắm chặt tay nhau chứng kiến cái chết của bé Thuyên. Sự di chuyển điểm nhìn qua hai nhân vật đã cho chúng ta thấy được cùng một sự kiện, song dư chấn vết thương để lại cho từng nhân vật hoàn toàn khác nhau. Cái chết của bé Thuyên nếu đứng trên điểm nhìn của Doãn Xích Tâm và Chương Vũ xem xét thì có thể thấy mỗi nhân vật đều có cách nhìn, thái độ tiếp nhận hoàn toàn khác nhau. Sự di chuyển điểm nhìn qua góc nhìn của hai nhân vật có mối quan hệ gia đình với bé Thuyên trong tác phẩm đã đem lại cho độc giả thêm những cách đánh giá đa chiều về một sự kiện xảy ra trong tác phẩm. Mặc dù bé Thuyên là kết quả của cuộc ngoại tình của mình và bác sĩ Đường, là bằng chứng lầm lỗi của một người vợ, song với bản năng của người mẹ khi mất đi đứa con của mình, Chương Vũ không khỏi đau đớn tột độ khi bé Thuyên qua đời. Dồn dập những câu hỏi Chương Vũ đặt ra để chất vấn Tiểu Khiêu khi bé Thuyên mất đã cho thấy sự đau khổ đến cùng cực. Song đằng sau sự đau khổ ấy liệu có còn trạng thái cảm xúc nào nữa không? Lúc này điểm nhìn bên trong Chương Vũ sẽ hé lộ dần với bạn đọc những cung bậc còn ẩn chìm trong nội tâm của nhân vật: *“Chị cũng nghĩ lẽ ra không nên sinh bé Thuyên, nhưng tại sao lại sinh ra nó? Là để giữ một kỷ niệm đẹp với bác sĩ Đường chăng? (...) Tất cả như một giấc mơ bắt đầu từ một tờ giấy nghỉ ốm và kết thúc ở cái chết của bé Thuyên. Đúng là phải kết thúc quan hệ với bác sĩ Đường. Chỉ đến lúc này chị mới nghĩ đến gia đình, nghĩ đến người thân” [5, tr.177].*

Cái chết của bé Thuyên qua điểm nhìn của Chương Vũ xét đến cùng thực chất là một sự giải thoát. Bởi vì, Chương Vũ không yêu bác sĩ Đường, và chị cũng biết bác sĩ Đường không hề yêu mình. Hai người đến với nhau là vì bản năng, sự khao khát tình dục và còn vì một tờ giấy nghỉ ốm đầy quyền năng trong thời kỳ Cách mạng Văn hoá. Chính vì thế, cái chết của bé Thuyên chính là sự giải thoát cho cả hai người Chương Vũ, bác sĩ Đường, và cả Doãn Xích Tâm. Tâm sự thầm kín của Doãn Xích Tâm đã được điểm nhìn bên trong soi thấu và đưa đến với người đọc: *“Cái chết của bé Thuyên làm trái tim tan nát của bấy lâu của anh bỗng thanh thản. Có lúc anh cảm thấy hổ thẹn bởi trái tim thanh thản vì việc ấy. Nếu một ngày nào anh bị Thượng đế xét hỏi thì anh lại bằng lòng để trái tim không thanh thản, thật ra anh đã không lần tránh được lòng mình” [5, tr.186].* Ngày bé Thuyên chào đời, anh *“không đón đứa bé từ trong tay vợ, ngược lại anh lùi một bước. Anh dang hai tay, rồi cho hai tay vào túi quần – anh cũng đang làm động tác này khác, đang làm dịu đi những căng thẳng trong lòng” [5, tr.179-180].* Doãn Xích Tâm biết bé Thuyên không phải con anh. Hai năm bé Thuyên sống trên cõi đời là hai năm Doãn Xích Tâm nuốt nỗi đau bị phản bội vào trong tim. Bé Thuyên là bằng chứng sống của việc vợ anh ngoại tình, là nỗi nhục nhã không quên được của Doãn Xích Tâm, chính vì thế sự kiện Bé Thuyên qua đời, chính là sự giải thoát cho tâm hồn anh. Nhưng nỗi đau trong tim của anh về việc Chương Vũ đã từng phản bội mình thì không bao giờ quên được.

Người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật trong “Những người đàn bà tím” của Thiết Ngung

Bằng việc phân tích sự kiện cái chết của bé Thuyên, chúng ta có thể thấy việc luân chuyển điểm nhìn trần thuật của các nhân vật nhưng cùng hướng về một sự kiện trung tâm đã khiến cho hiện thực tác phẩm cũng như nội tâm của nhân vật được bộc lộ sâu sắc. Người đọc có thể thấu hiểu được những góc khuất của tâm hồn nhân vật qua việc tác giả Thiết Ngung lần lượt để nhân vật “tự thú” qua điểm nhìn bên trong của mình.

2.2. Sự lồng xen điểm nhìn trần thuật giúp hoàn thiện bức tranh hiện thực trong *Những người đàn bà tím* của Thiết Ngung

Do ranh giới để phân biệt giữa người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba trong *Những người đàn bà tím* của Thiết Ngung khá mờ nhạt đã dẫn đến tác giả thường xuyên sử dụng biện pháp lồng xen điểm nhìn trần thuật. Đây là thủ pháp khá phổ biến trong các tác phẩm văn học hiện đại trên thế giới. Trong *Những người đàn bà tím*, chúng ta có thể thấy rất nhiều lần Thiết Ngung đã để cho điểm nhìn trần thuật bên trong và điểm nhìn trần thuật bên ngoài lồng xen vào nhau, tạo nên sự lôi cuốn độc giả trong quá trình tiếp nhận tác phẩm. Ngoài ra, việc đan xen giữa điểm nhìn trần thuật bên trong và điểm nhìn trần thuật bên ngoài còn cung cấp cho người đọc một cái nhìn đa chiều về bức tranh hiện thực xã hội được Thiết Ngung tái hiện lại trong tiểu thuyết *Những người đàn bà tím*.

Tiểu thuyết *Những người đàn bà tím* lấy bối cảnh xã hội Trung Quốc trong thời kỳ Cách mạng Văn hoá, vì thế những sự kiện chính trong tác phẩm đều có liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến bối cảnh lịch sử xã hội thời kỳ này. Để tái hiện lại một cách khách quan bức tranh xã hội, trong những sự kiện chính của tác phẩm, Thiết Ngung luôn lồng xen điểm nhìn bên trong của nhân vật và điểm nhìn bên ngoài của người kể chuyện biết tuốt. Chẳng hạn như để thuật lại sự khắc nghiệt, áp chế cả về tinh thần lẫn nhu cầu tình cảm con người trong thời kỳ Cách mạng Văn hoá, Thiết Ngung đã để cho câu chuyện về cuộc tranh giành ngôi nhà hạnh phúc được tái hiện lại qua điểm nhìn của Chương Vũ kết hợp với điểm nhìn bên ngoài của người kể chuyện ngôi thứ ba. Ban đầu sự kiện hai cặp vợ chồng cùng cố gắng để chiếm được “ngôi nhà hạnh phúc” được thuật lại thông qua điểm nhìn bên ngoài. Mọi việc được kể lại hết sức khách quan, bắt đầu từ việc những cặp vợ chồng xếp hàng lần lượt theo thứ tự, đến lúc vợ chồng Doãn Xích Tâm đến lượt thì xuất hiện một cặp vợ chồng khác cùng lúc bước đến: “Hai cặp vợ chồng này đến cùng một lúc và khoảng cách của họ với ngôi nhà cũng bằng nhau. (...)” [5, tr.68]. Và cuộc đua ai đến được đích sớm nhất thì sẽ được sử dụng ngôi nhà hạnh phúc được tiếp tục miêu tả qua điểm nhìn bên ngoài như chiếc camera quay lại cuộc hành trình đi đến hạnh phúc của những cặp vợ chồng sống trong thời kỳ Cách mạng văn hoá: “hai cặp vợ chồng lặng lẽ và quyết liệt đua tốc độ. Họ vừa điều chỉnh bước đi, vừa quan sát đôi phương, tính xem phải đến trước bằng cách nào. Họ vội vã nên cũng chẳng để ý đến dáng đi” [5, tr.69]. Và khi cuộc chiến đến đỉnh điểm, ai trong bốn người cũng đều muốn mình là người đầu tiên bước được đến ngôi nhà nhỏ trên đồi đỏ, thì điểm nhìn

lúc này đột ngột có sự thay đổi từ điểm nhìn bên ngoài thành điểm nhìn bên trong. Bởi vì, đây là một cuộc đua không chỉ tính bằng giây, bằng phút mà là một cuộc đấu tranh nội tâm của con người.

Thời kỳ Cách mạng Văn hóa không chỉ đã vùi dập tuổi xuân, sức khoẻ của hàng loạt con người đang độ tuổi tràn đầy sức sống mà còn chôn vùi những khao khát bản năng của họ. Những con người trí thức được giáo dục như Chương Vũ, Doãn Xích Tâm buộc phải đứng trước sự lựa chọn: sĩ diện của những người được giáo dục hay là những giây phút sống trọn vẹn với người bạn đời của mình. Lúc này, điểm nhìn bên trong nhân vật sẽ giúp cho người đọc có được câu trả lời: *"Lúc này Chương Vũ vươn người bước nhanh, quyết chiếm trước ngôi nhà nhỏ. Chị thấy xấu hổ vì bước đi dài, bởi bước đi dài là nỗi thèm khát của chị. Chị chỉ muốn chồng mình thôi nhưng giữa thanh thiên bạch nhật thế này, chị đã nói với đất trời, nói với lau sậy, nói với cây cối, nói với gạch ngói không liên quan rằng, chị đang thèm khát được làm tình với chồng"* [5, tr.69].

Điểm nhìn bên trong đã bộc lộ tâm sự thầm kín của Chương Vũ, đó là sự khao khát bản năng, cái điều rất đỗi bình thường của con người nhưng lại bị xem là tác phong sinh hoạt đồi trụy trong thời kỳ Cách mạng Văn hoá. Kết hợp những miêu tả mang tính khách quan về cuộc sống ở nông trường Vĩ Hà cùng với những diễn biến nội tâm phức tạp được tiết lộ qua điểm nhìn bên trong đã giúp cho bạn đọc của ngày hôm nay có thể hình dung được về một thời kỳ với những sự cấm đoán kỳ quặc đến mất nhân tính trong lịch sử Trung Quốc. Không chỉ tái hiện hiện thực ngột ngạt với trăm ngàn thứ cấm đoán của thời kỳ Cách mạng Văn hoá, sự lồng xen giữa điểm nhìn bên trong và bên ngoài trong tiểu thuyết *Những người đàn bà tím* còn đem đến cho chúng ta thấy được sự tàn nhẫn, độc ác của một xã hội u mê thông qua việc miêu tả cái chết của bác sĩ Đường. Bác sĩ Đường chết do nhảy từ trên ống khói cao xuống đất, nhưng nguyên nhân gián tiếp là do cái bẫy "bắt kẻ gian" được hai nhân viên bảo vệ giăng ra. "Bắt kẻ gian" thực chất là tên gọi của cuộc truy bắt những con người theo quan niệm bấy giờ là suy đồi đạo đức chính trị khi tìm cách thoả mãn những nhu cầu sinh lý rất bình thường vốn có từ thuở ban sơ của loài người. Và trong cái xã hội mà vợ chồng phải sống xa nhau thì những cái bẫy "bắt kẻ gian" được giăng khắp nơi nơi. Cuộc truy bắt kẻ gian với bác sĩ Đường được miêu tả như những thước phim quay chậm với điểm nhìn bên ngoài của người trần thuật ngôi thứ ba khách quan, lạnh lùng: *"Một buổi chiều, hai nhân viên bảo vệ đến khu tập thể gia đình, mở cửa phòng cô y tá bằng chìa khoá đã được chuẩn bị, một anh vào nhà chui xuống gầm giường, một anh ở ngoài khoá cửa lại, nấp vào một nơi gần đấy"* [5, tr.233]. Cái bẫy được giương ra, và bác sĩ Đường sập bẫy. Lúc này anh *"như một con thú bị đám đông bủa vây"* [5, tr.234]. Và để đi sâu miêu tả tâm trạng hoảng hốt, bị dồn đến đường cùng của bác sĩ Đường, điểm nhìn bên ngoài đang miêu tả những người dân đến xem cuộc bắt kẻ gian được hoán đổi thành điểm nhìn bên trong của nhân vật: *"Đường về nhà đã bị chặn, anh không thể đứng bày ra cho mọi người xem, anh chạy, nhưng chạy đi đâu?"* [5, tr.234]. Câu hỏi đó chính là câu hỏi mà bác

Người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật trong “*Những người đàn bà tím*” của Thiết Ngung

sĩ Đường đặt ra cho chính mình trong sự hoảng loạn. Chạy đi đâu khi tất cả mọi người đều dồn anh vào chỗ chết. Và khi chiếc ống khói trở thành cứu cánh duy nhất cho bác sĩ Đường, một lần nữa thế giới nội tâm của anh lại được hé lộ qua sự xuất hiện của điểm nhìn bên trong: “*Anh tiếp tục leo lên, khi đứng trên đỉnh cao nhất của ống khói thì anh cảm thấy nhẹ nhàng. (...) Anh dựa sát vào ống khói để nhớ lại cuộc đời ngắn ngủi của mình. (...) có thể anh nghĩ đến bé Thuyên hai tuổi, giọt máu của anh, bây giờ thì anh đi theo nó*” [5, tr 234].

Thế giới nội tâm của một người chuẩn bị đối mặt với cái chết chính là sự hồi tưởng những gì mình đã trải qua. Bằng điểm nhìn bên trong, độc giả mới cảm nhận được sự đau đớn trong tâm hồn mà bấy lâu nay bác sĩ Đường vẫn giấu kín. Đó là sự đau đớn về cái chết của chị mình là cô giáo Đường Tân Tân, là sự có lỗi vì không thể chăm sóc Đường Phi chu đáo và là sự khắc khoải đối với bé Thuyên. Tất cả những cảm xúc đó được phơi bày đó lại càng khiến cho bạn đọc cảm nhận được những gam màu tối tăm được vẽ bằng sự mất mát, chia ly của bức tranh hiện thực xã hội Trung Quốc những năm cuối của phong trào Cách mạng Văn hoá.

Người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật trong *Những người đàn bà tím* có mối quan hệ mật thiết với nhau. Sự đa dạng trong người kể chuyện đã tạo nên hệ thống điểm nhìn trần thuật độc đáo cho tác phẩm. Cùng với các phạm trù nghệ thuật khác như hệ thống nhân vật, biểu tượng, không gian và thời gian nghệ thuật, người kể chuyện và điểm nhìn trần thuật đã tạo nên một thể thống nhất và trọn vẹn cho cuốn tiểu thuyết *Những người đàn bà tím* của Thiết Ngung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hà Minh Đức (chủ biên) (1992), *Lý luận văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2]. Đào Duy Hiệp (2008), *Phê bình văn học từ lý thuyết hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Hồ Sỹ Hiệp (2003), *Một số vấn đề về văn học Trung Quốc thời kỳ mới*, NXB Đại học Quốc gia TP HCM, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [4]. Tân Tử Lăng (2010), *Mao Trạch Đông ngàn năm công tội*, Thông tấn xã Việt Nam, Hà Nội.
- [5]. Thiết Ngung (1999), *Những người đàn bà tím*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội.
- [6]. Trần Đình Sử (1998), *Dẫn luận thi pháp học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [7]. Trần Đình Sử (2007), *Tự sự học – một số vấn đề lý luận và lịch sử*, NXB Đại học Sư Phạm, Hà Nội.
- [8]. Lê Huy Tiêu (2006), *Tiểu thuyết Trung Quốc thời kỳ đổi mới (1976 -2000)*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [9]. Nguyễn Thị Thu Thủy (2016), *Điểm nhìn và ngôn ngữ trong truyện kể*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.

STORYTELLER AND NARRATIVE POINT OF VIEW IN *BATHING WOMEN* BY THIET NGUNG

Do Thu Thủy*, Vo Dan Linh

Faculty of Literature and Linguistics, University of Sciences, Hue University

*Email :dothuy.dhkh@gmail.com

ABSTRACT

Bathing Women is a novel which successfully depicts the real images of the Chinese society from the early years of the Great Proletarian Cultural Revolution movement until the late years of the twentieth century. In order to achieve this, Thiet Ngung has cleverly and creatively used artistic categories regarding the variety of storytellers and unique narrative viewpoint. The author goes from the first person as a storyteller to the third person to tell the story of an unforgettable historical period. Using a multi-point narrative view with its mind-centered action helps to discover the inner tragedy of the characters. The fact that including the narrative point of view can better the realistic picture in *Bathing Women* by Thiet Ngung and then create a special attraction for the work, which is considered to go deeply into women's soul.

Keywords: Point of view; Storyteller; Thiet Ngung.



Đỗ Thu Thủy sinh ngày 19/5/1974 tại Hà Nội. Năm 1996, bà tốt nghiệp cử nhân Ngữ văn tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Năm 2001, bà tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Văn học nước ngoài tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Từ năm 1996 đến nay, bà giảng dạy tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Văn học Trung Quốc, Văn học Đông Nam Á.



Võ Đan Linh sinh ngày 25/4/1996. Năm 2019, bà tốt nghiệp cử nhân Ngữ văn tại trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Văn học Trung Quốc.

